

Số: 295 /ĐHKT-KHĐTKT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Các Khoa đào tạo, Ban chuyên môn và Bộ môn

Căn cứ vào kế hoạch đào tạo năm 2021 của hệ Liên thông đại học chính quy.

Căn cứ vào kết quả thi tuyển sinh, số liệu sinh viên trúng tuyển Khóa 26.1 - hệ Liên thông đại học chính quy của Phòng Đào tạo.

Phòng Kế hoạch đào tạo – Khảo thí trân trọng gửi đến các Khoa đào tạo, Ban chuyên môn và Bộ môn Thời Khóa Biểu chính thức học kỳ cuối năm 2021 của Khóa 26.1 - hệ Liên thông đại học chính quy (**học kỳ thứ 1**).

Việc học tập và giảng dạy thực hiện theo Thông báo số 1370/TB-ĐHKT-KHĐTKT ngày 02/8/2021, V/v giảng dạy, học tập từ ngày 09/8/2021.

Hướng dẫn học online cho sinh viên do Phòng Đào tạo thực hiện.

Phòng Kế hoạch đào tạo – Khảo thí kính đề nghị các Khoa đào tạo, Ban chuyên môn và Bộ môn phân công giảng viên, gửi về địa chỉ email qlgd@ueh.edu.vn trước ngày 28/8/2021 đồng thời thông báo cho giảng viên và sinh viên biết để thực hiện.

Trân trọng,

**KT. TRƯỞNG PHÒNG KHĐT - KT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.ĐT;
- P.TT-PC;
- P.CSVC;
- P.TC- KT;
- Website P.KHĐT - KT;
- Lưu: VT, KHĐTKT.

(đã ký)

ThS. Võ Thị Tâm

KHÓA 26.1 – HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Học kỳ thứ 1) (CHÍNH THỨC)

	THỜI GIAN
Học lý thuyết	31/08/2021 – 11/12/2021
Các ngày nghỉ	02/09/2021, 19/11/2021 03/09/2021 (nghỉ và đăng ký bù tại website P.KHĐT – KT theo TB 663/TB-ĐHK-T-VP)
Nghỉ học cuối năm	20/12/2021 – 02/01/2022

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỔ TRÍ GIẢNG DẠY HK CUỐI NĂM 2021

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GD B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	SV vào trường theo công đường Đào Duy Từ
GD B2...	Cơ sở B – Khu B2	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	

KẾ HOẠCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (KTHP) SẼ ĐƯỢC PHÒNG KHĐT – KT THÔNG BÁO SAU

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÓA 26.1 LTĐHCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Phương pháp nghiên cứu trong quản trị		3	21C4MAN50200801	80	AD01	7	4	17g45 - 21g10	B1-503	02/10/21 - 20/11/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-503	28/10/21 - 18/11/21	
Quản trị học		3	21C4MAN50200102	80	AD01	3	4	17g45 - 21g10	B1-503	31/08/21 - 28/09/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-503	04/09/21 - 25/09/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-503	09/09/21 - 23/09/21	
Quản trị điều hành		3	21C4MAN50200301	80	AD01	5	4	17g45 - 21g10	B1-503	30/09/21 - 21/10/21	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-503	05/10/21 - 23/11/21	
Phương pháp nghiên cứu trong quản trị		3	21C4MAN50200802	80	AD02	5	4	17g45 - 21g10	B1-504	30/09/21 - 21/10/21	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-504	05/10/21 - 23/11/21	
Quản trị học		3	21C4MAN50200103	80	AD02	3	4	17g45 - 21g10	B1-504	31/08/21 - 28/09/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-504	04/09/21 - 25/09/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-504	09/09/21 - 23/09/21	
Quản trị điều hành		3	21C4MAN50200302	80	AD02	7	4	17g45 - 21g10	B1-504	02/10/21 - 20/11/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-504	28/10/21 - 18/11/21	

CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI KHÓA 26.1 LTĐHCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kỹ năng Nghe TATM 4		2	21C4LIS51301201	60	AV01	3	4	17g45 - 21g10	B1-802	26/10/21 - 09/11/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-802	30/10/21 - 13/11/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-802	04/11/21 - 11/11/21	
Kỹ năng Nói TATM 4		2	21C4SPE51301801	60	AV01	5	4	17g45 - 21g10	B1-802	09/09/21 - 28/10/21	
Kỹ năng Viết TATM 4		2	21C4WRI51303001	60	AV01	7	4	17g45 - 21g10	B1-802	04/09/21 - 23/10/21	
Kỹ năng Đọc TATM 4		2	21C4REA51302401	60	AV01	3	4	17g45 - 21g10	B1-802	31/08/21 - 19/10/21	
Tiếng Anh trong các lĩnh vực kinh doanh		3	21C4ENG51304301	60	AV01	3	4	17g45 - 21g10	B1-802	16/11/21 - 07/12/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-802	18/11/21 - 09/12/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-802	20/11/21 - 11/12/21	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH KHÓA 26.1 LTDHCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế lượng		3	21C4MAT50800401	60	FN01	5	4	17g45 - 21g10	B1-703	30/09/21 - 21/10/21	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-703	05/10/21 - 23/11/21	
Tài chính doanh nghiệp		3	21C4FIN50500102	60	FN01	3	4	17g45 - 21g10	B1-703	31/08/21 - 28/09/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-703	04/09/21 - 25/09/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-703	09/09/21 - 23/09/21	
Tài chính quốc tế		3	21C4FIN50500201	60	FN01	7	4	17g45 - 21g10	B1-703	02/10/21 - 20/11/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-703	28/10/21 - 18/11/21	

CHUYÊN NGÀNH NGOẠI THƯƠNG KHÓA 26.1 LTDHCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Doanh nghiệp và Kinh doanh		3	21C4BUS50300302	60	FT01	5	4	17g45 - 21g10	B2-206	09/09/21 - 25/11/21	
Kinh doanh quốc tế 1		3	21C4BUS50300402	60	FT01	7	4	17g45 - 21g10	B2-206	04/09/21 - 20/11/21	
Marketing căn bản		3	21C4MAR50300103	60	FT01	3	4	17g45 - 21g10	B2-206	31/08/21 - 16/11/21	
Doanh nghiệp và Kinh doanh		3	21C4BUS50300303	60	FT02	7	4	17g45 - 21g10	B2-403	04/09/21 - 20/11/21	
Kinh doanh quốc tế 1		3	21C4BUS50300403	60	FT02	3	4	17g45 - 21g10	B2-403	31/08/21 - 16/11/21	
Marketing căn bản		3	21C4MAR50300104	60	FT02	5	4	17g45 - 21g10	B2-403	09/09/21 - 25/11/21	
Doanh nghiệp và Kinh doanh		3	21C4BUS50300304	60	FT03	3	4	17g45 - 21g10	B2-404	31/08/21 - 16/11/21	
Kinh doanh quốc tế 1		3	21C4BUS50300404	60	FT03	5	4	17g45 - 21g10	B2-404	09/09/21 - 25/11/21	
Marketing căn bản		3	21C4MAR50300105	60	FT03	7	4	17g45 - 21g10	B2-404	04/09/21 - 20/11/21	
Doanh nghiệp và Kinh doanh		3	21C4BUS50300305	60	FT04	5	4	17g45 - 21g10	B2-504	09/09/21 - 25/11/21	
Kinh doanh quốc tế 1		3	21C4BUS50300405	60	FT04	7	4	17g45 - 21g10	B2-504	04/09/21 - 20/11/21	
Marketing căn bản		3	21C4MAR50300106	60	FT04	3	4	17g45 - 21g10	B2-504	31/08/21 - 16/11/21	

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 26.1 LTĐHCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Doanh nghiệp và Kinh doanh		3	21C4BUS50300301	60	IB01	3	4	17g45 - 21g10	B1-701	31/08/21 - 16/11/21	
Kinh doanh quốc tế 1		3	21C4BUS50300401	60	IB01	5	4	17g45 - 21g10	B1-701	09/09/21 - 25/11/21	
Marketing căn bản		3	21C4MAR50300101	60	IB01	7	4	17g45 - 21g10	B1-701	04/09/21 - 20/11/21	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 26.1 LTĐHCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán quản trị 1		3	21C4ACC50706301	80	KN01	5	4	17g45 - 21g10	B1-402	28/10/21 - 18/11/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-402	30/10/21 - 20/11/21	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-402	02/11/21 - 23/11/21	
Kế toán tài chính 1		3	21C4ACC50706001	80	KN01	3	4	17g45 - 21g10	B1-402	31/08/21 - 28/09/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-402	04/09/21 - 25/09/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-402	09/09/21 - 23/09/21	
Kế toán tài chính 2A		3	21C4ACC50706101	80	KN01	5	4	17g45 - 21g10	B1-402	30/09/21 - 21/10/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-402	02/10/21 - 23/10/21	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-402	05/10/21 - 26/10/21	
Kế toán quản trị 1		3	21C4ACC50706302	80	KN02	5	4	17g45 - 21g10	B1-403	28/10/21 - 18/11/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-403	30/10/21 - 20/11/21	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-403	02/11/21 - 23/11/21	
Kế toán tài chính 1		3	21C4ACC50706002	80	KN02	3	4	17g45 - 21g10	B1-403	31/08/21 - 28/09/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-403	04/09/21 - 25/09/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-403	09/09/21 - 23/09/21	
Kế toán tài chính 2A		3	21C4ACC50706102	80	KN02	5	4	17g45 - 21g10	B1-403	30/09/21 - 21/10/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-403	02/10/21 - 23/10/21	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-403	05/10/21 - 26/10/21	

NGÀNH MARKETING KHÓA 26.1 LTĐHCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hành vi người tiêu dùng		3	21C4MAR50302101	60	MR01	3	4	17g45 - 21g10	B1-702	31/08/21 - 16/11/21	
Marketing căn bản		3	21C4MAR50300102	60	MR01	5	4	17g45 - 21g10	B1-702	09/09/21 - 25/11/21	
Quản trị học		3	21C4MAN50200101	60	MR01	7	4	17g45 - 21g10	B1-702	04/09/21 - 20/11/21	

CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG KHÓA 26.1 LTĐHCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/EN	TC	MÃ LHP	SLDK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	21C4PUF50402901	40	NH01	3	4	17g45 - 21g10	B1-409	31/08/21 - 28/09/21	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-409	04/09/21 - 25/09/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-409	09/09/21 - 23/09/21	
Tài chính doanh nghiệp		3	21C4FIN50500101	40	NH01	5	4	17g45 - 21g10	B1-409	30/09/21 - 21/10/21	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-409	05/10/21 - 23/11/21	
Thị trường tiền tệ và thị trường vốn		3	21C4BAN50600201	40	NH01	7	4	17g45 - 21g10	B1-409	02/10/21 - 20/11/21	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-409	28/10/21 - 18/11/21	